

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 267/2024/HS-ST
Ngày 16 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Kiên, ông Hà Văn Cương

- Thư ký phiên tòa:

Bà Lý Thị Thuý Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Sòng Nỗ Ly - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 261a/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn P** - Sinh ngày 05/10/1995; Nơi cư trú: Bản L, xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn N (đã chết) và bà Lò Thị M; Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 10/5/2024 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 10/5/2024 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp Công an xã Huổi Một, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tuý tại bản Nậm Pù, xã Huổi Một, huyện Sông Mã phát hiện Quàng Văn P có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma tuý nên đã tiến hành kiểm tra hành chính, qua làm việc P lấy từ trong túi đang đeo ra một gói nilon màu đen giao nộp, kiểm tra trong túi nilon màu đen đó có chất bột liên kết màu trắng (P khai nhận là Heroine, đem về tỉnh Hưng Yên cho một người tên T để lấy tiền công 1.500.000đ). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc túi giả ra đeo chéo màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO loại Reno 7Pro.

Ngày 11/5/2024 cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng và trích mẫu giám định, kết quả: *Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 7,74 gam, trích 0,20 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu P. Vật chứng còn lại 7,54 gam ký hiệu L.*

Kết luận giám định số 1074/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“ Mẫu ký hiệu P gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 7,74 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra Quàng Văn P khai nhận: Năm 2020 P đi làm thuê tại Công ty bao bì Trung Kiên thuộc xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có quen biết một người tên T là người cùng huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Đến tháng 4/2023 P chuyển đến làm tại cụm công nghiệp Thanh Oai, thành phố Hà Nội, chiều ngày 09/5/2024 khi P đi làm về thì gặp T đang ngồi uống nước và có gọi P vào uống nước cùng, trong lúc uống nước T có nhờ P về huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La để lấy đồ giúp, T sẽ trả công là 1.500.000 đồng (P hiểu là lấy ma túy) nên đồng ý, T nói cứ về đến bến xe Sốp Cộp sẽ có người đón, đưa đồ và nhận được đồ thì hôm sau cứ đem về cầu vượt số 1 tỉnh Hưng Yên, T sẽ đón ở đó, đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày P bắt xe về huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 10/5/2024 khi về đến bến xe huyện Sốp Cộp, P xuống xe thì có người đàn ông hỏi có phải P không, P trả lời đúng thì được người đó bảo bắt xe ngược về Sông Mã đến cầu cứng đầu tiên thì xuống xe chờ, sau đó P bắt xe taxi ghép quay về Sông Mã, khi đến cầu cứng thì xuống xe, P ngồi đợi khoảng 20 phút sau thấy có một người đeo khẩu trang điều khiển xe mô tô loại Visson đến đưa cho P một túi nilon màu đen bên trong có chứa Heroine. Nhận được túi ma túy P cất vào túi giả da đang đeo rồi đi bộ ra thị trấn Sông Mã bắt xe về tỉnh Hưng Yên, khi đi đến bản Nậm Pù, xã Huổi Một thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số 206/CT-VKSSM ngày 07/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử

Quàng Văn P về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông Quàng Văn P khai đã đưa ma túy cho P tại địa phận thuộc xã Huồi Một, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Do P không biết tên, tuổi và địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để xác minh, làm rõ trong vụ án này.

Đối với người đàn ông tên T, theo Quàng Văn P khai đã thuê bị cáo từ Thành phố Hà Nội về huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La nhận ma túy để đem về tỉnh Hưng Yên. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh, thu thập ảnh tại Công ty cổ phần Trung Kiên, tỉnh Hải Dương, xác định có một người tên T làm công nhân tại công ty từ năm 2019 đến năm 2020 là Quàng Văn T, sinh năm 1984 trú tại bản Lụ, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu (cùng bản với P). Tuy nhiên, kết quả nhận dạng P xác định Quàng Văn T không phải người tên T đã thuê P về lấy ma túy. Mặt khác, ngày 21/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Quàng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy trong một vụ án khác, khi tiến hành ghi lời khai Quàng Văn T khai nhận không được thuê ai vận chuyển ma túy. Ngoài ra, P không có số điện thoại hay bất kỳ phương thức liên lạc khác với người tên T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để làm rõ.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu tập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Xử phạt Quàng Văn P từ 08 năm - 08 năm 04 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vật chứng liên quan.

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 10/5/2024; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1074/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 10/5/2024 Quàng Văn P có hành vi cất giấu 7,74 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích đem về tỉnh Hưng Yên giao cho một người tên T để nhận 1.500.000 đồng tiền công. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử đối với bị cáo về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm

phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại và vật chứng liên quan là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông tên T bị cáo khai là người thuê bị cáo chuyển ma túy từ huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La về tỉnh Hưng Yên, P khai nhận chỉ biết người đó tên là T, ngoài ra không có bất kỳ thông tin nào khác. Quá trình điều tra đã xác định được 01 người họ tên Quàng Văn T có đặc điểm phù hợp lời khai của P, cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho P nhận dạng qua ảnh, kết quả nhận dạng P xác định Quàng Văn T không phải người tên T đã thuê P về lấy ma túy. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông đưa ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 chiếc điện thoại là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại.

[9] Về án phí: Hộ gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định.

[10] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn P phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn P 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 5 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 7,54 gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng (túi chứa 7,54 gam Heroine), 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu đen, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong dán kín có mã số 0005571).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi giả da.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại hiệu OPPO.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 193/QĐ-VKSSM ngày 30/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn